

TỘC DANH VÀ DẤU SỞ CỦA NGƯỜI CHỨT

PGS.TS. NGUYỄN VĂN MẠNH

Trường Đại học Khoa học Huế

Tộc danh Chứt và các nhóm địa phương

Tộc danh Chứt, bao gồm các nhóm có tên gọi: Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng. Vào những năm 60 của thế kỷ XX, tộc danh Chứt chưa xuất hiện, thay vào đó chỉ có tên gọi Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng. Trong tác phẩm “*Các dân tộc miền núi Bắc Trung Bộ*” xuất bản năm 1964, có nhắc đến tên gọi 5 tộc người: Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng.

Thực tế, các nhóm Sách, Mày, Rục, Arem, Mã Liềng đều có tên tự gọi chung là *Chứt*, có nghĩa là núi đá, lèn đá và “*nha Chứt*” - tức người ở lèn đá, núi đá. Tên tự gọi này được sử dụng trong sinh hoạt nội bộ giữa các nhóm địa phương. Trong trò chuyện giao tiếp hàng ngày, người Chứt thường dùng câu đệm “*nha Chứt chpa*” (người Chứt mình mà), để nói lên tình cảm, trách nhiệm của những người cùng dân tộc, cùng nòi giống với nhau.

Như vậy, trước đây tộc người này có tên gọi theo các nhóm địa phương như Sách, Mày, Rục, Mã Liềng, Arem. Đến cuối năm 1973, nhờ những thành tựu nghiên cứu của các nhà khoa học và với ý thức tự giác của đồng bào, 5 nhóm nói ngôn ngữ Việt - Mường ở miền tây Quảng Bình và Hà Tĩnh đã được thống nhất trong tên gọi chung là Chứt. Năm 1979 theo Quyết định 121/TCTK/PCD, ngày 2/3/ 1979 về *Danh mục thành phần các dân tộc ở Việt Nam*, tộc danh Chứt đã được nhà nước công nhận là tên gọi chung cho cả 5 nhóm người nói trên.

Chứt được hiểu là người sống ở núi đá, lèn đá, Chứt còn mang thuần nghĩa là *núi đá, lèn đá* mà tộc người này thường dùng làm hình tượng so sánh với biển. Điều này được khẳng định trong hàng loạt chuyện cổ tích “*Chứt đi đánh biển*” “*Lèn đi chẵn biển*”...

Tên Chứt và tên gọi của các nhóm địa phương của tộc người này có 2 cấp độ về sự phân biệt:

- Các tên nhóm: Sách, Mày, Rục, Mã Liềng, Arem, là sự phân biệt có tính cụ thể đối với những người sống xung quanh mình.

- Tên Chứt được sử dụng khi đối diện với tình huống cần phân biệt cộng đồng tại chỗ với những cộng đồng hay cá nhân từ nơi khác đến.

Như vậy, về ngữ nghĩa, tên gọi tộc người Chứt thống nhất có nghĩa là núi đá, lèn đá và “*nha Chứt*” - tức người ở lèn đá, núi đá”, còn ngữ nghĩa tên gọi của 5 nhóm địa phương tộc người này cho đến nay vẫn có những lý giải khác nhau: Sách, Mày, Rục, Mã Liềng, Arem; cụ thể:

- *Người Sách (Sách mai, Sách cọi)*: Có hai nghĩa: Sách là đơn vị hành chính thời phong kiến ở miền núi; Sách chỉ người ở phía ngoài hang động: Sách động.

- *Người Mày*: Có hai nghĩa: Mày là người sống đầu nguồn nước các khe suối; Mày là người đói rách, ăn xin, ăn mày.

- *Người Mã Liềng*: Có hai nghĩa: Mã Liềng bắt nguồn từ *Mơ Liềng là người*; Mã Liềng là dãy núi vùng Bắc Trường Sơn.

Còn 2 nhóm: Rục và Arem hiện nay chỉ có một cách lý giải tên gọi:

- *Người Rục*: Rục hay còn gọi là Tắc Củi, Chà Củi (người sống gần ngầm nước chảy từ trong hang đá ra).

- *Người Arem*: *Tơ hung Arem*, (người sống ở rèm đá, mái đá).

Như vậy, ý nghĩa tên gọi các nhóm địa phương của tộc người này đều có một điểm chung là xác định vị trí cư trú đặc trưng của mình là ở *vùng cao, vùng đầu nguồn con nước*,



Nhà văn hóa cộng đồng dân tộc Chứt ở bản K-Ai

Ảnh: thanhvien.vn

vùng núi đá, rềm đá, với nghĩa chung là *nha Chứt*, tức người sống ở *núi đá, lên đá*.

Dân số người Chứt

Người Chứt gồm 5 nhóm địa phương Mày, Sách, Rục, Arem và Mã Liềng, phân bố chủ yếu ở 2 huyện Tuyên Hoá, Minh Hoá và một số ở huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Về số liệu thống kê dân số của tộc người này từ những năm bảy mươi đến nay, chúng ta thấy rất không thống nhất. Theo số liệu điều tra của Tổng cục Thống kê năm 1974, tộc người Chứt có 1.776 người. Đến năm 1979, cũng theo số liệu của Tổng cục Thống kê thì tộc người này có 2.984 người, nhưng lại cho rằng có 1.242 người ở Đồng Nai. Như vậy, thực chất tộc người Chứt trong lần điều tra dân số này có 1.741 người, tập trung chủ yếu ở vùng núi Bắc Trung Bộ và một số ở Hương Khê - Hà Tĩnh. Đến lần điều tra dân số năm 1989 tộc người Chứt có 2.427 người. Nếu tính cả số lượng người Chứt ở Đồng Nai có sự nhầm lẫn, thì dân số của tộc người này sau 10 năm (1979-1989) giảm

xuống 557 người.

Đến năm 2009, dân số của tộc người Chứt bao gồm các nhóm: Rục, Sách, Arem, Mày, Mã Liềng có khoảng 6.000 người. Cụ thể, người Sách có 2.655 người, người Rục có 437 người, người Arem có 156 người, người Mày có 1.163 người, người Mã Liềng có 1.027 người và gần 1.000 người ở huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Đến năm 2019, theo số liệu điều tra dân số 53 dân tộc thiểu số, người Chứt là tộc người có dân số ít thứ 12 ở nước ta với tổng dân số là 7.513 người. Cụ thể, người Sách có 3.155 người, người Rục có 540 người, người Arem có 456 người, người Mày có 1.663 người, người Mã Liềng có 1.027 người và 1.000 người ở huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Như vậy, tình hình dân số của dân tộc Chứt trong các tài liệu ở nước ta từ trước đến nay có những biến động đáng kể. Tuy nhiên, những biến động đó đều thể hiện sự phát triển của dân tộc này về mặt dân số ■